TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **181**/2022/HSST

Ngày: 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Thị Vân**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Lưu Thị Kim Hiền**

Ông Trần Đức Lưu

Thư ký Tòa án: **Bà Phạm Thu Hương** – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày **28** tháng **9** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2022/TLST-HS ngày 15/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 363/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022, đối với các bị cáo:

1. Bùi Công T; Sinh năm: 1977; Nơi sinh: H; HKTT và nơi ở: Số 222A Đ, phường L, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Công T và bà: Phạm Thị T (đã chết); Tiền sự: 01 tiền sự; Tiền án: 01 tiền án; Nhân thân: Ngày 02/5/2002, Công an phường K xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc"; Bản án số: 71/2014/HSST ngày 17/4/2014 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố H xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ra trại ngày 16/9/2019; Bị cáo bị bắt ngày: 08/6/2022; Có mặt.

2. Lò Văn P; Sinh năm: 1992; Nơi sinh: Đ; HKTT và nơi ở: Bản S, xã S, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới

tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Q và bà: Cà Thị L; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án; Nhân thân: Bản án số: 199/2016/HSST ngày 08/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ra trại ngày 25/9/2021; Bị cáo bị bắt ngày: 08/6/2022; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có việc làm nên Bùi Công T thường mua ma túy về để bán lại cho người nghiện chất ma túy để kiếm lời. Khoảng 08 giờ ngày 08/6/2022, T đi từ nhà ra khu vực ngã tư T, phường V, quận B, thành phố H để tìm mua ma túy Heroin. Tại đây, T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết chất ma túy loại Heroin hết 2.000.000 đồng. Mua xong, T mang ma túy về nhà tại 222A phố Đ rồi dùng cân điện tử chia làm 05 gói ma túy bọc giấy màu trắng và màu vàng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày có 01 người đàn ông không quen biết đến nhà T hỏi mua 03 gói heroin với giá 750.000 đồng. T đồng ý và hẹn anh ta ra đầu ngõ 1 V để giao dịch bán ma túy. Sau đó T mang 03 gói heroin ra chỗ hẹn để bán, nhưng người mua chỉ mua 02 gói với giá 500.000 đồng, còn 1 gói T mang về nhà. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày Lò Văn P sử dụng số điện thoại 0787427275 gọi vào số điện thoại 03472927768 của T hỏi mua 02 gói heroin với giá 500.000 đồng. T đồng ý và hẹn P đến đầu ngõ 1 Vạn P, phường L, quận B, thành phố H để giao dịch bán ma túy. Sau đó, T mang 03 gói heroin bọc giấy màu trắng ở nhà vệ sinh bọc lại bằng giấy ăn màu trắng ra chỗ hẹn để bán cho P. Về phía Lò Văn P gọi điện cho T xong P điều khiển xe mô tô hiệu Dream BKS: 29F1 – 7019 đi đến điểm hẹn để mua ma túy. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, tại điểm hẹn, T gặp P, P đưa cho T 500.000 đồng, T đưa cho P 02 gói ma túy, P cầm gói ma túy T vừa đưa cho thì đúng lúc này tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra P và T còn khai ngoài việc mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/6/2022 tại đầu ngõ số 1 Vạn P, phường L, quận B, thành phố H, Bùi Công T còn bán trái phép 01 gói Heroin cho Lò Văn P với giá 250.000 đồng bị cáo P đã sử dụng hết.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của Bùi Công T trong quá trình bắt quả tang:

+ Tiền Việt Nam: 500.000 đồng thu giữ tại lòng bàn tay trái; 520.000 đồng thu giữ tại túi quần trước bên trái.

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số Imei: 352885104777287 có gắn sim số: 0347927768;

+ 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái;

- Thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Bùi Công T:

+ 01 túi nilong màu trắng bên trong có chất bột màu trắng;

+ 01 cân điện tử màu trắng;

+ 01 con dao lam có dính chất bột màu trắng;

+ 10 mảnh giấy hình chữ nhật được cắt ra từ các tờ lịch màu trắng và màu vàng;

- Thu giữ của Lò Văn P trong quá trình bắt quả tang:

+ 01 gói giấy ăn màu trắng bên trong có 02 bọc giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng tại lòng bàn tay phải;

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, Imei: 864699050868649178, có gắn sim số: 0787427275 thu giữ tại túi quần trước bên trái;

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream đã cũ BKS: 29F1-7019, SK: 6551556, SM: 1051403.

Theo bản kết luận giám định số 3837/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H:

* Tang vật thu giữ của Bùi Công T gồm:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,189 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,814 gam.

- 01 cân điện tử màu trắng có chữ Malboro và 01 con dao lam đều có dính ma túy loại Heroine.

- 10 mảnh giấy hình chữ nhật được cắt từ các tờ lịch đều không dính chất ma túy.

* Tang vật thu giữ của Lò Văn P gồm:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,338 gam.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F1-7019, SK: 6551556, SM: 1051403, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của anh Chu Khắc C (Sinh năm: 1984; Trú tại: Thôn Y, xã V, huyện B, thành phố H). Ngày 08/6/2022, anh C cho Lò Văn P mượn xe. Quá trình P sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì anh C không biết. Cơ quan điều tra – Công an quận B đã trao trả chiếc xe trên cho anh Chu Khắc C.

Đối với các đối tượng mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho Bùi Công T, quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Bản cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 14/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B truy tố bị cáo Bùi Công T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, truy tố bị cáo Lò Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và khai: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 08/6/2022, tại đầu ngõ số 1 Vạn P, phường L, quận B, thành phố H, Bùi Công T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroin, khối lượng 0,338 gam cho Lò Văn P với giá 500.000 đồng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Bbắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ của P 0,338 gam ma túy loại Heroin trong lòng bàn tay phải, thu giữ tại nơi ở của T 1,003 gam ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 1,341 gam Heroin và 1.020.000 đồng. Trước đó khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, tại đầu ngõ số 1 Vạn P, phường L, quận B, thành phố H, Bùi Công T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroin cho Lò Văn P với số tiền là 250.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Bùi Công T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Công T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo

điểm b, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của bị cáo Lò Văn P đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị xử phạt đối với từng bị cáo như sau:

- Bị cáo Bùi Công T: Đề nghị từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Lò Văn P: Đề nghị từ 02 đến 03 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,341 gam Heroine; 01 cân điện tử màu trắng có chữ Malboro; 01 con dao lam; 10 mảnh giấy hình chữ nhật được cắt ra từ tờ lịch màu trắng và vàng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.020.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Imei: 352885104777287, có gắn sim số: 0347927768 thu giữ của Bùi Công T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, Imei: 864699050868649178, có gắn sim số: 0787427275 thu giữ của Lò Văn P.

- Buộc bị cáo Bùi Công T phải truy nộp số tiền 250.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Công T và Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội và bị cáo lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Bùi Công T và Lò Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 08/6/2022, tại đầu ngõ số 1 Vạn P, phường L, quận B, thành phố H, Bùi Công T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroin, khối lượng 0,338 gam cho Lò Văn P với giá 500.000 đồng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ của P 0,338 gam ma túy loại Heroin trong lòng bàn tay phải, thu giữ tại nơi ở của T 1,003 gam ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 1,341 gam Heroin. Trước đó khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, tại đầu ngõ số 1 Vạn P, phường L, quận B, thành phố H, Bùi Công T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroin cho Lò Văn P với số tiền là 250.000 đồng, P đã sử dụng hết. Hành vi trên đây của Bùi Công T phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Hành vi trên đây của Lò Văn P phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do nghiện ma túy, thích hưởng lời bất chính và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà

còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo là những công dân có nhân thân xấu, đã được xét xử về các tội phạm về ma túy, được đưa đi cải tạo song không sửa đổi. Hai bị cáo lần này do hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc 2 loại tội khác nhau nên xét xử mỗi bị cáo phải chịu mức hình phạt của loại tội mà mình đã thực hiện là phù hợp với pháp luật.

Bị cáo Bùi Công T nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy có nhu cầu sử dụng. Nhân thân bị cáo đã có tiền án về tội rất nghiêm trọng, đang trong thời hiệu chưa được xóa án tích, lần này lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng với lỗi cố ý đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên xét xử bị cáo theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lò Văn P đã có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích, lần này lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý là tái phạm, nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên tòa áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 các Điều 249 và Điều 251 Bộ luật hình sự. Song xét thấy các bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,341 gam Heroine;

- Cơ quan điều tra đã thu giữ của T 01 cân điện tử màu trắng có chữ Malboro;

01 con dao lam; 10 mảnh giấy hình chữ nhật được cắt ra từ tờ lịch màu trắng và vàng, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.020.000 đồng cơ quan điều tra thu của bị cáo T, tại phiên tòa bị cáo T khai 1.000.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; còn 20.000 đồng là tiền của bị cáo nên áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 352885104777287, có gắn sim số: 0347927768 (thu giữ của Bùi Công T) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, Imei: 864699050868649178, có gắn sim số: 0787427275 (thu giữ của Lò Văn P), do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 250.000 đồng bị cáo T khai là tiền bán ma túy cho Lò Văn P ngày 06/6/2022 chưa bị thu giữ nên buộc bị cáo Bùi Công T phải truy nộp để sung quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: - Bị cáo Bùi Công T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Bị cáo Lò Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ: Điểm b, q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Bùi Công T** 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Lò Văn P** 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

- Căn cứ Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH 14 ngày 30/12/2013 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,189 gam ma túy loại Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Bùi Công T; 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,814 gam ma túy loại Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Bùi Công T; 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,338 gam ma túy loại Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Lò Văn P; 01 bao niêm phong bên trong có 01 (một) cân điện tử màu trắng nhãn hiệu Malboro; 01 (một) con dao lam có dính ma túy loại Heroine; 10 (mười) mảnh giấy hình chữ nhật màu trắng và vàng (được cắt từ tờ lịch) không dính chất ma túy đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Bùi Công T (theo biên bản giao vật chứng số 197 ngày 20/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

+ Tịch thu : Số tiền 1.020.000 đồng của bị cáo T (theo Giấy nộp tiền ngày 20/9/2022 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam– Chi nhánh B); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 352885104777287, có gắn sim số: 0347927768 (thu giữ của Bùi Công T) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, Imei: 864699050868649178, có gắn sim số: 0787427275 (thu giữ của Lò Văn P) để sung quỹ Nhà nước (theo biên bản giao vật chứng số 197 ngày 20/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B).

- Buộc bị cáo Bùi Công T phải truy nộp số tiền 250.000 đồng tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát ND Quận B;
- Viện kiểm sát ND TP H;
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận B.
- Trại tạm giam số 1 H;
- UBND phường L, quận B, thành phố H;
- UBND xã S, huyện Đ, tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Vân